

**LỊCH BÁO GIẢNG BUỔI SÁNG TUẦN 1**  
(Từ 04/09 đến 08/09/2023)

THỨ	TIẾT	TIẾT PPCT	MÔN	BÀI DẠY	K NS	GD MT	GD NL	ĐD KH
Hai 04/09 (Dạy bù ngày 5/9)	1	1	Chào cờ	Tuần 1				
	2	1	Tập đọc	Thư gửi các học sinh	X			
	3	1	Toán	Ôn tập: Khái niệm phân số				
	4	1	Thể dục	Tổ chức lớp - ĐHDN-trò chơi “kết bạn”				
	5	1	Tiếng Anh	Getting familiar				
	6	1	Lịch sử	Bình tây đại nguyên soái Trương Định				
	7		LT Toán	Tính chất cơ bản của phân số. So sánh hai phân số				
	8		LT Tiếng Việt	LTVC: LT từ đồng nghĩa				
Ba 05/09	1	1	Chính tả	Việt Nam thân yêu				
	2	2	Toán	Ôn tập: Tính chất cơ bản của phân số				
	3	1	LTVC	Từ đồng nghĩa				
	4	1	Tin học	Khám phá Computer				
	5	2	Tiếng Anh	Getting familiar				
	6	1	Đạo đức	Có trách nhiệm về việc làm của mình (Tiết 1)	X			
	7	1	Khoa học	Sự sinh sản	X			
	8		LTVC	Từ đồng nghĩa				
Tư 06/09	1	1	Tập làm văn	Cấu tạo của bài văn tả cảnh				
	2	3	Toán	Ôn tập: So sánh hai phân số				
	3	2	Tập đọc	Quang cảnh làng mạc ngày mùa		X		
	4	1	Kể chuyện	Lý Tự Trọng				

	5	1	Mĩ thuật	Chân dung tự họa				
	6	3	Tiếng Anh	Getting familiar				
	7		LT Toán	Phân số thập phân				
	8		LT Tiếng Việt	TLV: Cấu tạo bài văn tả cảnh				
Năm 07/09	1	2	LTVC	Luyện tập về từ đồng nghĩa				
	2	4	Toán	Ôn tập: So sánh hai phân số (tiếp theo)				
	3	2	Thể dục	ĐHĐN- trò chơi “chạy đổi chỗ vỗ tay nhau” và lò cò tiếp sức	X			
	4	2	Tin học	Khám phá Computer				
	5	2	Khoa học	Nam hay nữ (tiết 1)				
	6	1	Kĩ thuật	Đính khuy hai lỗ				
	7		NGLL	HĐTN: Khám phá thế giới của em KNS: Kỹ năng xây dựng lòng tự trọng				
	8		LTVC	Luyện tập về từ đồng nghĩa				
Sáu 08/09	1	2	Tập làm văn	Luyện tập tả cảnh		X		
	2	5	Toán	Phân số thập phân				
	3	1	Âm nhạc	Ôn tập một số bài hát đã học				
	4	1	SHTT	Tuần 1				
	5	4	Tiếng Anh	Getting familiar				
	6	1	Địa lí	Việt Nam - đất nước chúng ta				
	7		Năng khiếu					
	8		KNS	Hợp tác thật vui (tiết 1)				

Thứ hai, ngày 4 tháng 9 năm 2023

-----  
**Toán**  
**TÍNH CHẤT CƠ BẢN CỦA PHÂN SỐ.**  
**SO SÁNH PHÂN SỐ**

**I. MỤC TIÊU:**

- Giúp HS hoàn thành các bài tập về đọc viết phân số và phát triển kĩ năng giải các bài tập về phân số BT3, BT4.
- Làm được các BT 1, 2, 3,4.
- HS yêu thích môn học

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:****Hoạt động 1: Nêu miệng****Bài 1: Viết và ghi cách đọc các phân số chỉ phần tô đậm trong mỗi hình vẽ dưới đây:**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS lên bảng viết và đọc phân số thập phân:

**Viết:  $\frac{3}{5}$  Đọc: Ba phần năm.****Viết:  $\frac{4}{9}$  Đọc: Bốn phần chín.****Viết:  $\frac{5}{6}$  Đọc: Năm phần sáu.****Hoạt động 2: Bảng con****Bài 2: Điền số thích hợp vào chỗ chấm để được phân số bằng phân số đã cho:**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS nhắc lại cách tìm phân số bằng nhau

$$a) \frac{3}{10} = \frac{3 \times 4}{10 \times 4} = \frac{12}{40} \quad b) \frac{4}{7} = \frac{4 \times 2}{7 \times 2} = \frac{8}{14}$$

$$c) \frac{9}{12} = \frac{9 : 3}{12 : 3} = \frac{3}{4} \quad d) \frac{25}{70} = \frac{25 : 5}{70 : 5} = \frac{5}{14}$$

**Bài 3: a) Khoanh tròn vào phân số chưa tối giản**

$$\frac{12}{30}; \frac{5}{15}; \frac{13}{39}$$

**b) Rút gọn các phân số chưa tối giản ở câu a)**

$$\frac{12}{30} = \frac{2}{5}; \frac{5}{15} = \frac{1}{3}; \frac{13}{39} = \frac{1}{3}$$

**Hoạt động 3: Vở****Bài 4: Điền dấu < > = vào ô trống**

- Cho HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn- HS làm vở

a. <                      b. >                      c. <                      d. <    e.    >                      g. >

Bài 5: a) Cho các phân số sau:  $\frac{2}{5}$ ;  $\frac{4}{23}$ ;  $\frac{72}{72}$ ;  $\frac{9}{15}$ ;  $\frac{21}{19}$ ;  $\frac{7}{7}$

- Phân số bé hơn 1 là:  $\frac{2}{5}$ ;  $\frac{4}{23}$ ;  $\frac{9}{15}$

- Phân số bằng 1 là:  $\frac{72}{72}$ ;  $\frac{7}{7}$

- Phân số lớn hơn 1 là:  $\frac{21}{19}$

b) Xếp các phân số sau theo thứ tự từ bé đến lớn:  $\frac{1}{3}$ ;  $\frac{2}{3}$ ;  $\frac{4}{4}$ ;  $\frac{9}{5}$

c) Xếp các phân số sau theo thứ tự từ lớn đến bé:  $\frac{5}{2}$ ;  $\frac{5}{4}$ ;  $\frac{5}{6}$ ;  $\frac{5}{7}$

- Nhận xét tiết học.

### Luyện tập Tiếng Việt

#### LTVC: LUYỆN TẬP TỪ ĐỒNG NGHĨA

#### I. MỤC TIÊU:

- Giúp HS nắm vững từ đồng nghĩa và phát triển vốn từ cho HS.
- HS biết vận dụng những kiến thức đã có, làm đúng các bài tập thực hành tìm từ đồng nghĩa.

#### II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

##### Hoạt động 1: Nêu miệng

##### 1. Nói các từ đồng nghĩa (theo mẫu)

Bát ngát- mênh mông-thênh thang

Vui mừng-hạnh phúc-sung sướng

Gầy gò-xương xẩu-ôm yếu-hơ hèm

##### Hoạt động 2: Nhóm đôi

##### 2. Thay từ đồng nghĩa và từ in đậm có trong đoạn văn sau rồi điền vào chỗ chấm.

Trên ngưỡng cửa, bà còn ngoái lại nhìn con, đôi mắt **van lơn**; rồi bà đi ra, lom khom, bải hoải, mặt mày **tái nhợt**; và chúng tôi còn nghe bà ho ở dưới chân cầu thang.

van lơn - **van nài, van xin**

tái nhợt - **nhợt nhạt, xanh xao**

##### Hoạt động 3: Vở thực hành

##### 3. Viết đoạn văn (3-5 câu) có sử dụng từ đồng nghĩa.

Quê hương em rất thanh bình và yên tĩnh, có những cánh đồng thẳng cánh cò bay chạy theo những con đưngd làng quanh co. Những buổi sáng mùa xuân đứng ở đầu làng mà nhìn cánh đồng thì thích thú biết bao! Gió xuân nhẹ thổi sóng lúa nhấp nhô từng đợt đuổi nhau ra xa tít. Một đàn cò trắng dang rộng đôi cánh bay qua, nổi bật trên nền trời xanh thẳm. Đầu làng có

con sông nước xanh ngắt, trong lành. Vào những buổi dân làng đi làm cỏ, cánh đồng rộn lên những câu hò, câu hát vang trời. Gần cánh đồng có cây đa to để mọi người ngồi nghỉ sau những buổi lao động mệt nhọc. Mùa lúa chín, trong biển lúa vàng ánh lên màu đen nhánh của những cái liềm của người dân đi gặt. Rải rác khắp cánh đồng là những chiếc nón trắng của người đi gặt nhấp nhô lên xuống.

Những từ đồng nghĩa là: thanh bình và yên tĩnh, xanh thắm và xanh ngắt.

- Nhận xét tiết học

-----

Thứ ba, ngày 5 tháng 9 năm 2023

-----  
**Luyện từ và câu**  
**TỪ ĐỒNG NGHĨA**

**I. MỤC TIÊU:**

- Giúp HS nắm vững từ đồng nghĩa và phát triển vốn từ cho HS.
- HS biết vận dụng những kiến thức đã có, làm đúng các bài tập thực hành tìm từ đồng nghĩa.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Hoạt động 1: Nêu miệng**

**Bài 1: Đọc những từ in đậm có trong đoạn văn xếp vào nhóm thích hợp**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS nêu miệng
- + nước nhà – nước – non sông.
- + hoàn cầu – năm châu

**Hoạt động 2: Nhóm 4**

**Bài 2: Tìm từ đồng nghĩa với các từ sau:**

- 1 HS đọc yêu cầu
- HS thảo luận nhóm 4
- Các nhóm trả lời
- Gv cho Hs làm bài theo nhóm 4
- + Đẹp: *đẹp đẽ, đằm đẹp; xinh, xinh xắn, xinh đẹp, xinh tươi, mỹ lệ ...*
- + To lớn: *to, lớn, to đùng, to tướng, to kênh, vĩ đại, khổng lồ ...*
- + Học tập: *học, học hành, học hỏi ...*

**Hoạt động 3: Vở thực hành**

**Bài 3: Đặt câu với cặp từ đồng nghĩa em vừa tìm được**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS làm vở
- Gv cho Hs làm bài vào vở thực hành
- + *Quang cảnh nơi đây thật mỹ lệ, tươi đẹp: Dòng sông chảy hiền hòa, thơ mộng giữa hai bên bờ cây cối xanh tươi.*
- + *Em bắt được một chú cua càng to kênh. Còn Nam bắt được một chú ếch to sụ.*
- + *Chúng em rất chăm học hành. Ai cũng thích học hỏi những điều hay từ bạn bè.*

**\*Hoạt động ứng dụng**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS làm vở

①	②	③	④
Học sinh, học trò	thẳng thắn, trung thực	cô giáo, giáo viên	chăm chỉ, cần cù

- Nhận xét tiết học



Thứ tư, ngày 6 tháng 9 năm 2023

-----  
**Toán**  
**PHÂN SỐ THẬP PHÂN**

**I. MỤC TIÊU:**

- Giúp HS hoàn thành các BT1, BT2, BT3 và phát triển kĩ năng giải các bài tập về số thập phân.
- Làm được các BT 1, 2, 3,4,5.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:****Hoạt động 1:Nêu miệng****Bài 1: a) Viết tiếp vào chỗ chấm:**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Gv cho HS nêu

Phân số thập phân là phân số có **mẫu số** là 10,100,1000;**10000**

**b) Khoanh tròn vào phân số thập phân:**

$$\frac{3}{10}, \frac{23}{100}, \frac{53}{1000}$$

**Hoạt động 2:Bảng con****Bài 2: Viết các phân số sau đây dưới dạng phân số có mẫu số là 100:**

- 1 HS đọc yêu cầu.
- HS nhắc lại cách chuyển phân số thành phân số thập phân.
- HS làm bảng con

$$\frac{4}{5} = \frac{4 \times 20}{5 \times 20} = \frac{80}{100} \quad \frac{3}{4} = \frac{3 \times 25}{4 \times 25} = \frac{75}{100}$$

$$\frac{5}{2} = \frac{5 \times 50}{2 \times 50} = \frac{250}{100} \quad \frac{17}{25} = \frac{17 \times 4}{25 \times 4} = \frac{68}{100}$$

**Hoạt động 3: Vở****Bài 3: Đúng ghi (Đ), sai ghi (S) vào ô trống:**

- Gv cho HS nêu yêu cầu
- HS làm vào vở

a) S      b) S      c) Đ      d) Đ      e) Đ      g) S

**Bài 4: Hãy viết 4 phân số bằng phân số  $\frac{3}{5}$  và có các mẫu số là số chia hết cho 3**

$$\frac{9}{15}, \frac{18}{30}, \frac{27}{45}, \frac{90}{150}$$

**Bài 5: a) Tìm 5 phân số bằng phân số  $\frac{2}{5}$  có mẫu số lần lượt là 10; 20; 30; 50; 100**



$$\frac{4}{10} - \frac{8}{20} - \frac{12}{30} - \frac{20}{50} - \frac{40}{100}$$

b) Xếp các phân số sau đây theo thứ tự từ bé đến lớn

$$\frac{8}{25} - \frac{3}{5} - \frac{63}{100} - \frac{9}{10}$$

- Nhận xét tiết học

-----  
**Luyện tập Tiếng Việt**

**TLV: CẤU TẠO CỦA BÀI VĂN TẢ CẢNH**

**I. MỤC TIÊU:**

- Hiểu được cấu tạo bài văn tả cảnh ( mở bài , thân bài , kết bài )
- Biết viết dàn ý của văn tả cảnh.
- Giáo dục HS lòng yêu thích vẻ đẹp đất nước và say mê sáng tạo.

**GDBVMT:** *Biết yêu quý cảnh đẹp, bảo vệ cây xanh, giữ gìn vệ sinh môi trường và danh lam thắng cảnh của đất nước ta.*

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Hoạt động 1: Nêu miệng**

- 1 HS đọc yêu cầu.
- Cho HS đọc lại cấu tạo của bài văn tả cảnh.
- \* GV lưu ý thêm cho học sinh lựa chọn các hình ảnh tiêu biểu và biết trình bày những điều quan sát được theo một thứ tự hợp lý.

**Hoạt động 2: Nhóm đôi- Vở**

- 1 HS đọc yêu cầu:

**1. Chọn 1 trong các đề sau và lần lượt thực hiện theo hướng dẫn**

Đề 1: Tả cảnh vườn hoa hoặc công viên vào buổi sáng.

Đề 2: Tả cảnh ngôi trường của em.

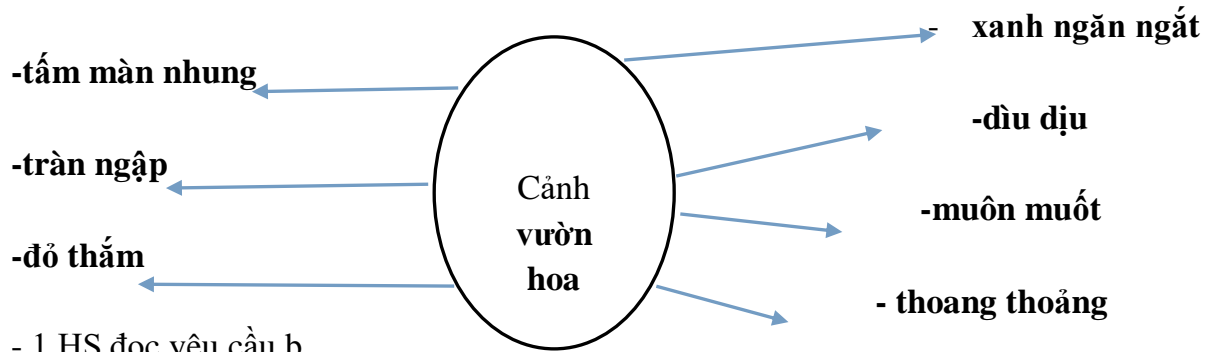
Đề 3: Tả cảnh chợ hoặc siêu thị.

Đề 4: Tả cảnh chợ hoa ngày tết.

Đề 5: Tả cảnh biển.

- GV hướng dẫn HS thực hiện
- Cho HS thảo luận nhóm đôi ghi lại các ý, từ tả cảnh vật vào sơ đồ mạng.
- Gọi một vài nhóm trình bày trước lớp- các nhóm bổ sung
- GV nhận xét

a) Ghi lại các ý, tả cảnh vật vào sơ đồ mạng.



- 1 HS đọc yêu cầu b

- GV hướng dẫn- HS làm vở.

c) Sắp xếp các ý, từ ở sơ đồ mạng thành dàn ý

### Cảnh vườn hoa

#### Mở bài:

- Giới thiệu chung về cảnh định tả

Hè vừa rồi là một quãng thời gian ý nghĩa, đáng đày kỉ niệm khi em được mẹ cho về quê thăm ông bà. Những ngày ở đây, em đã được chiêm ngưỡng biết bao cảnh đẹp, nhưng có lẽ ấn tượng nhất đối với em đó chính là cảnh buổi sáng trong vườn cây thân thương nhà bà

#### Thân bài:

- Phải chăng vì tiếng gà gáy vang dội của bác gà trống mà ông mặt trời đã thức giấc, vươn vai, vén màn mây mỏng mảnh hé nhìn cảnh vật đang say ngủ nơi làng quê em.
- Ông mặt trời tươi cười dang tay thả những bé nắng vàng tươi tinh nghịch đi đánh thức cây cối, hoa lá trong vườn nhà bà em.
- Sương trong vườn tan dần, nhường lại cho một bầu không khí thanh mát, trong lành, ấm áp, không khí mộc mạc của quê hương, của đất trời ngày mới.
- Làn gió nhẹ nhàng khẽ thoảng qua khu vườn, đem chút hương đồng gió nội hòa quyện vào vạn vật, vào cây xanh, hoa thắm.
- Nắng ấm đã làm cỏ cây hoa lá trong vườn nhà bà em bừng tỉnh giấc đón chào ngày mới, lá xanh vươn ra đón nắng mai, hoa thắm mở cánh hoa mềm mại yêu kiều khoe sắc áo có nắng điểm tô.
- Hoa hồng, hoa cúc, hoa cau,... mỗi loài hoa lại mang một nét đẹp riêng nhưng tựu chung lại một vẻ tràn đầy sức sống khiến cho khu vườn nhà bà em nên thơ hơn hẳn.
- Cơ hồ một làn gió mát, một hạt nắng tươi đã trót thương, thầm nhớ hoa trái trong vườn nhà bà em hay sao mà nó cứ vương vấn mãi, cứ trườn mình trên tàu lá chuối xanh mượt, tung tăng chơi đùa với những cánh bướm vàng, mãi mê tâm tình với những nàng hoa thắm...
- Có lẽ chính bởi chút vấn vương của nắng gió đất trời ấy mà không khí, cảnh sắc một buổi sáng trong khu vườn nhỏ của bà em thêm đẹp hơn.
- Màu sắc tươi tắn, tràn đầy sức sống của cây cối hoa lá trong vườn, bầu không khí ngọt ngào hương hoa trái, đượm vị thơm của đất mộc quê hương dường như đã thu hút chim chóc đến vui đùa cùng.

- Những chú chim nhỏ xinh, nhảy nhót từ cành cây này sang cành cây khác, hồ hởi, tung bồng khiến cho khu vườn đã đẹp lại càng sống động, tươi vui hơn.

**Kết bài**

- Nêu cảm xúc cá nhân.

Cảnh tượng một buổi sáng trong khu vườn nhà bà em luôn lưu lại trong em với biết bao cảm xúc. Tuy giờ đã phải trở lại thành phố nhưng mỗi lần nhớ lại cảm xúc hạnh phúc, bình yên khi được ngắm nhìn khung cảnh ấy lại ngập tràn trong em.

- Nhận xét tiết học

-----

Thứ năm, ngày 7 tháng 9 năm 2023

-----  
Ngoài giờ lên lớp

**TH KNS:** Kỹ năng xây dựng lòng tự trọng

**HĐTN:** Khám phá thế giới của em

-----  
Luyện từ và câu

**LUYỆN TẬP VỀ TỪ ĐỒNG NGHĨA**

### **I. MỤC TIÊU:**

- Tìm được các từ đồng nghĩa chỉ màu sắc và đặt câu với 1 từ tìm được
- Cảm nhận sự khác nhau giữa các từ đồng nghĩa
- GD HS yêu thích môn học

### **II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

#### **Hoạt động 1: Bảng phụ**

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.
- Cho HS thảo luận nhóm 4 để tìm từ đồng nghĩa, giáo viên phát phiếu cho các nhóm làm bài.
- HS Thảo luận nhóm để tìm từ và ghi lại vào phiếu để trình bày
- Mỗi nhóm trình bày bài của mình

a) **Chỉ màu xanh: xanh biếc, xanh lè, xanh mét, xanh tươi, xanh thẫm,..**

b) **Chỉ màu đỏ: đo đỏ, đỏ au, đỏ bừng, đỏ chói, đỏ lôm, đỏ lừ, đỏ lựng, ...**

c) **Chỉ màu trắng: trắng trắng, trắng tinh, trắng toát, trắng ngần, trắng bạch, trắng hồng, trắng trẻo, ...**

d) **Chỉ màu đen: đen sì, đen kịt, đen thui, đen ngòm, đen nhẻm, đen giòn, đen láy,..**

- Nhận xét và tuyên dương nhóm tìm được nhiều từ đúng và nhanh,

#### **Hoạt động 2: Miệng**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS nêu miệng
- Đặt câu và trao đổi với bạn

**Mỗi ngày đến trường, em đều mang chiếc cặp màu xanh biếc.**

**Da của mẹ có màu trắng hồng.**

**Mỗi khi trời chuẩn bị đổ mưa, bầu trời chuyển một màu đen kịt.**

- Mời 1 số HS đọc trước lớp câu vừa đặt.
- GV nhận xét

#### **Hoạt động 3: Vở**

- Gọi 1 HS đọc yêu cầu bài và đoạn văn **Cá hồi vượt thác.**
- Cho HS đọc thầm đoạn văn và làm bài, phát phiếu cho 2,3 học sinh làm rồi dán lên bản Thác réo **điên cuồng**. Mặt trời vừa **nhô lên**. Dòng thác óng ánh **sáng rực**... Tiếng nước xối **gầm vang**...qua, lại **hối hả** trên đường.
- Cho HS nhận xét

**\* Hoạt động ứng dụng**

- 1 HS đọc yêu cầu

- Cho HS viết lại đoạn văn vào vở TH

Hằng vừa **trông** em vừa *xem* tivi nên không **nhìn** thấy mẹ đi làm về đang đứng trước cửa **ngắm** hai chị em.

-----

*Thứ sáu, ngày 8 tháng 9 năm 2023*

-----  
**Kĩ năng sống**  
**HỢP TÁC THẬT VUI (TIẾT 1)**

**TUẦN 1****SINH HOẠT CHỦ NHIỆM****CHỦ ĐIỂM: Cùng bạn đến trường****I. MỤC TIÊU:**

- Sơ kết công việc đã làm được trong tuần 1. Có những hiểu biết về việc giữ gìn trường lớp sạch, đẹp...

- Rèn kĩ năng, thói quen học tập tự giác, tự quản nghiêm túc. Nêu gương những HS thực hiện tốt nội quy và nề nếp sinh hoạt cũng như học tập. Nhắc nhở những HS còn thiếu sót trong sinh hoạt cũng như học tập

- Bồi dưỡng tình cảm thái độ với trường, lớp. Giáo dục ý thức học tập nghiêm túc và rèn luyện hành vi đúng thông qua nội quy nhà trường, lớp học.

\* **GDBĐKH:** Có thái độ thương yêu, quan tâm đến bạn bè.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU:****1. HĐNGLL:**

- **Ôn định tổ chức, xây dựng nề nếp đi vào năm học mới.**

+ Vệ sinh lớp học: Mỗi tổ cử 2 HS dọn dẹp lớp học.

+ Trang trí lớp học: Mỗi tổ cử 4 HS vẽ tranh

+ Các bạn nam: sắp xếp lại bàn ghế, bàn, tủ...

+ Các bạn nữ quét lớp lau bảng, trang trí lớp

**GDBĐKH: Biết thương yêu quan tâm đến bạn bè như:** tặng tập, viết khi bạn thiếu, khi bạn quên, nhắc nhở, khuyên bảo khi bạn có hành động không đúng....

+ Khi bạn có hành động không đúng như: ngắt hoa, bẻ cành, xả rác...các em cần làm gì? (Khuyến bạn, giúp bạn thay đổi...)

\* **KL:** Các em cần biết yêu thương, quan tâm đến bạn bè, cần giúp bạn nhận ra hành động không đúng, từ đó chia sẻ thông tin về việc bảo vệ trường, lớp, bảo vệ môi trường. Làm được điều đó là các em đang góp phần bảo vệ môi trường sống, đồng thời góp phần giảm thiểu BĐKH.

**2. SHTT****❖ Sơ kết hoạt động tuần 1:****❖ Những việc đã làm được:**

- Ôn định nề nếp học tập, giờ giấc học tập, xây dựng nề nếp năm học mới.
- Học sinh đi học đúng giờ, vắng có xin phép. Giữ gìn vệ sinh lớp tốt.
- Đa số học sinh đem đầy đủ sách vở, dụng cụ học tập theo yêu cầu.
- Học sinh tham gia tốt lễ hội khai trường (Lớp 5 tham gia phần thi kéo co: 5.3 giải 2)
- Phụ huynh học sinh kí cam kết An toàn giao thông nộp về trường đầy đủ.

**❖ Tồn tại:**

- Vài học sinh còn thiếu dụng cụ học tập, chưa giữ trật tự trong giờ học; chưa xem bài trước khi đến trường.

❖ **Tuyên dương:**

- Học tập: .....

❖ **Nhắc nhở :**

- Chú ý học tập tốt hơn: .....

❖ **Sinh hoạt văn nghệ - vui chơi**

- Kể chuyện, hát tập thể các bài hát liên quan đến trường lớp.

**III. Kế hoạch tuần 2**

- Dạy và học tốt, chuẩn bị bài và học thuộc bài khi đến lớp.

- Tích cực phát biểu xây dựng bài học, không gây mất trật tự .

- Chăm sóc cây cối đã trồng. Ôn tập chuẩn bị kiểm tra KSCLĐN

- Tuyên truyền đến học sinh phòng chống bệnh đau mắt đỏ.

**IV. BIÊN PHÁP**

- Nhắc nhở đôn đốc HS còn vi phạm

- Cán bộ lớp cần gương mẫu trong sinh hoạt và học tập

- Rèn luyện ý thức tự giác trong học tập và rèn luyện.

- Hướng dẫn lớp tự quản

- Ổn định nề nếp bán trú: ăn, ngủ trưa

- Thường xuyên tuyên truyền đến học sinh cách phòng và chữa bệnh đau mắt đỏ.



**LỊCH BÁO GIẢNG BUỔI SÁNG TUẦN 2**

(Từ 11/09 đến 15/09/2023)

THỨ	TIẾT	TIẾT PPCT	MÔN	BÀI DẠY	KNS	GD MT	G DN L	BĐ KH
Hai 11/09	1	2	Chào cờ	Tuần 2				
	2	3	Tập đọc	Nghìn năm văn hiến	X			
	3	6	Toán	Luyện tập				
	4	3	Thể dục	ĐHĐN, Trò chơi “chạy tiếp sức” và “kết bạn”				
	5	5	Tiếng Anh	Starters. My family				
	6	2	Lịch sử	Nguyễn Trường Tộ mong muốn canh tân đất nước				
	7		LT Toán	Phép cộng, phép trừ, phép nhân, phép chia hai phân số				
	8		LT Tiếng Việt	TĐ: Đảo và quần đảo nước ta				
Ba 12/09	1	2	Chính tả	Nghe viết: Lương Ngọc Quyến				
	2	7	Toán	Ôn tập: Phép cộng – trừ hai phân số				
	3	3	LTVC	Mở rộng vốn từ Tổ quốc				
	4	3	Tin học	Luyện tập				
	5	6	Tiếng Anh	Starters. My family				
	6	2	Đạo đức	Có trách nhiệm về việc làm của mình (Tiết 2)	X			
	7	3	Khoa học	Nam hay nữ (tt)	X			
	8		LTVC	Từ đồng nghĩa				
Thứ 13/09	1	3	Tập làm văn	Luyện tập tả cảnh				
	2	8	Toán	Ôn tập Phép nhân – Chia hai phân số				

	3	4	Tập đọc	Sắc màu em yêu		X		
	4	2	Kể chuyện	Kể chuyện đã nghe, đã đọc				
	5	2	Mĩ thuật	Chân dung tự họa				
	6	7	Tiếng Anh	Starters. My family				
	7		LT Toán	Hỗn số				
	8		LT Tiếng Việt	LTVC: MRVT: Tổ quốc				
Năm 14/09	1	4	LTVC	Luyện tập về từ đồng nghĩa				
	2	9	Toán	Hỗn số				
	3	4	Thể dục	ĐHĐN, Trò chơi “chạy tiếp sức” và “kết bạn”	X			
	4	4	Tin học	Luyện tập				
	5	4	Khoa học	Cơ thể chúng ta được hình thành như thế nào?				
	6	2	Kĩ thuật	Đính khuy hai lỗ (Tiết 2)				
	7		NGLL	KNS: Kỹ năng xây dựng lòng tự trọng HĐTN: Thế giới của em phát triển, Bộ sưu tập "Thế giới của tôi"				
	8		LTVC	Luyện tập về từ đồng nghĩa				
Sáu 15/09	1	4	Tập làm văn	Luyện tập làm báo cáo thống kê	X			
	2	10	Toán	Hỗn số (tt)				
	3	2	Âm nhạc	Học hát: reo vang bình minh				
	4	2	SHTT	Tuần 2				
	5	8	Tiếng Anh	Starters. My family				
	6	2	Địa lí	Địa hình và khoáng sản				
	7		Năng khiếu					
	8		KNS	Hợp tác thật vui (tiết 2)				

Thứ hai, ngày 11 tháng 9 năm 2023

**TOÁN****PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ, PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA HAI PHÂN SỐ****I. Mục tiêu:**

- Biết cộng, trừ, nhân, chia các phân số.
- Biết giải toán có lời văn
- Giáo dục : hs biết vận dụng điều đã học vào thực tế từ đó giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Các hoạt động dạy và học:****Hoạt động 1: bảng con**

- GV cho HS đọc yêu cầu.
- HS làm vào bảng con

**1. Tính**

$$a) \frac{1}{3} \quad b) \frac{4}{15} \quad c) \frac{13}{10} \quad d) \frac{1}{6}$$

**2. Tìm y, biết**

- HS làm vào bảng con

$$\begin{array}{llll}
 a) \frac{7}{10} + y = \frac{5}{3} & b) y - \frac{1}{4} = \frac{2}{9} & c) \frac{2}{3} \times y = \frac{5}{3} & d) y : \frac{3}{4} = \frac{2}{9} \\
 y = \frac{5}{3} - \frac{7}{10} & y = \frac{2}{9} + \frac{1}{4} & y = \frac{5}{3} : \frac{2}{3} & y = \frac{2}{9} \times \frac{3}{4} \\
 y = \frac{29}{30} & y = \frac{17}{36} & y = \frac{15}{6} = \frac{5}{2} & y = \frac{6}{36} = \frac{1}{6}
 \end{array}$$

**Hoạt động 2: sách Luyện tập**

- GV cho HS đọc yêu cầu.
- GV hướng dẫn- HS làm vào vở Luyện tập.

**3. Tính bằng cách thuận tiện**

$$a) \frac{15}{52} \quad b) \frac{80}{171} \quad c) \frac{4}{11}$$

GV cho HS đọc yêu cầu.

GV hướng dẫn- HS làm vào vở Luyện tập.

4. a

Bài giải

**Số học sinh xếp loại trung bình là:**

$$1 - \left(\frac{1}{4} + \frac{3}{5}\right) = \frac{3}{20} \text{ (số học sinh)}$$

$$\text{Đáp số : } \frac{3}{20} \text{ (số học sinh)}$$

4.b

**Bài giải****Chu vi mặt bàn là:**

$$\left(\frac{9}{10} + \frac{3}{5}\right) \times 2 = 3(m)$$

**Diện tích mặt bàn là:**

$$\frac{9}{10} \times \frac{3}{5} = \frac{27}{50} (m^2)$$

**Đáp số: 3m**

$$\frac{27}{50} m^2$$

- Nhận xét tiết học

-----  
**Luyện tập Tiếng Việt****TẬP ĐỌC: ĐẢO VÀ QUẦN ĐẢO Ở NƯỚC TA****I. MỤC TIÊU:**

- Giúp HS biết được nội dung chính của bài
- Rèn luyện khả năng tư duy, sự nhạy bén trả lời các câu hỏi
- Yêu thích môn học Tiếng Việt

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

- Bảng , phấn màu

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:****❖Hoạt động 1: Đọc bài**

- Gv yêu cầu 1 – 3 HS đọc bài: **Đảo và quần đảo ở nước ta**
- Gv nhận xét HS đọc

**Đọc và làm theo yêu cầu bên dưới****1. Đảo và quần đảo nước ta được phân bố như thế nào?****C. Rải rác từ vịnh Bắc Bộ đến Tây Nam Bộ****2. Nói đặc điểm với địa danh tương ứng****Đảo Trường Sa lớn: - Gần giống hình tam giác vuông****-Thuộc quần đảo Trường Sa****Đảo Phú Quốc: -Đặc sản là nước mắm, hồ tiêu****- Hòn đảo lớn nhất Việt Nam****-Nhiều cảnh đẹp****-Trung tâm du lịch sinh thái**

- Quần đảo Cát Bà: - Khu dự trữ sinh quyển thế giới**  
**-Có 367 hòn đảo lớn nhỏ**  
**Đảo Sinh Tồn Đông: -Nằm trên nền san hô ngập nước**  
**3. Điền số liệu vào bảng tóm tắt sau:**

	Quần đảo Cát Bà	Đảo Phú Quốc
Số loài động vật	121	289
Số loài thực vật	741	929

**4. Dựa vào bảng số liệu trên nhận xét về hệ động, thực vật ở quần đảo Cát Bà và đảo Phú Quốc.**

Hệ động, thực vật ở quần đảo Cát Bà và đảo Phú Quốc có rất nhiều loài, đa dạng và phong phú.

- Nhận xét tiết học

-----

Thứ ba, ngày 12 tháng 9 năm 2023

-----  
**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**MỞ RỘNG VỐN TỪ: TỔ QUỐC**

**I/Mục tiêu:**

- Tìm được một số từ đồng nghĩa với từ *Tổ quốc* trong bài tập đọc hoặc chính tả đã học ; tìm thêm được một số từ đồng nghĩa với từ *Tổ quốc*; tìm được một số từ chứa tiếng *quốc*
- Đặt câu được với một trong những từ ngữ nói về *Tổ quốc*, quê hương
- Giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước và lòng tự hào dân tộc.

**II/ Các hoạt động dạy-học**

**Hoạt động 1: Nêu miệng**

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.

**Bài 1:** Tìm những từ đồng nghĩa với từ *tổ quốc* trong bài thư gửi các học sinh hoặc Việt Nam thân yêu ( Tiếng Việt 5 tập 1 trang 4 và 6) và ghi vào chỗ trống.

- Cho HS nêu miệng
  - a/ **Bài Thư gửi các học sinh: nước nhà, non sông**
  - b/ **Bài Việt Nam thân yêu: đất nước, quê hương**

**Hoạt động 2: Nhóm đôi**

- Cho HS thảo luận nhóm 2 để tìm từ đồng nghĩa, giáo viên phát phiếu cho các nhóm làm bài.
- HS Thảo luận nhóm để tìm từ và ghi lại vào phiếu để trình bày
- Mỗi nhóm trình bày bài của mình
- Nhận xét và tuyên dương nhóm tìm được nhiều từ đúng và nhanh,

**Đồng nghĩa với từ *Tổ Quốc*: đất nước, quê hương, quốc gia, giang sơn, non sông, nước nhà**

**Miệng**

**Hoạt động 3: Nhóm 4**

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập
- Hoạt động nhóm 4
- HS thảo luận nhóm và viết vào phiếu bài tập
  - quốc tế;quốc khánh;quốc huy;quốc tịch;quốc ca ;

**Hoạt động4: Vở**

- 1 HS đọc yêu cầu
- 4 HS đặt câu trên bảng. Cả lớp làm vào vở.
- + Em yêu Sơn La quê em
- + Thái Bình là quê mẹ của tôi
- + Ai đi đâu xa cũng luôn nhớ về quê cha đất tổ của mình
- + Bà tôi luôn mong khi chết được đưa về nơi chôn rêu cát rồn của mình.

**Hoạt động ứng dụng**

- 1 HS đọc yêu cầu: *Em đặt câu có từ Tổ quốc hoặc từ đồng nghĩa với từ Tổ quốc dựa vào mỗi hình ảnh gợi ý dưới đây*

- Cho HS đặt câu viết lại đoạn văn vào vở TH

**Hình 2: Tôi yêu đất nước Việt Nam.**

**Hình 3: Phan Thiết là một địa điểm du lịch nổi tiếng của đất nước Việt Nam.**

**Hình 4: Đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của đất nước Việt Nam.**

- Nhận xét tiết học

-----

Thứ tư, ngày 13 tháng 9 năm 2023

-----  
**TOÁN**  
**HỖN SỐ**

**I. Mục tiêu:**

- Biết viết hỗn số thành tổng của phần nguyên và phần phân số.
- Biết chuyển các hỗn số thành phân số cộng, trừ, nhân, chia các phân số.
- Biết chuyển các hỗn số thành phân số rồi thực hiện phép tính.
- Giáo dục: hs biết vận dụng vào giải toán, yêu thích môn học

**II. Các hoạt động dạy và học:****Hoạt động 1: Nêu miêng**

- GV cho HS đọc yêu cầu.
- HS trả lời

**1. Điền vào ô trống**

Hỗn số	Đọc	Phần nguyên	Phần phân số
$5\frac{3}{4}$	Năm và ba phần bốn	5	$\frac{3}{4}$
$12\frac{2}{9}$	Mười hai và hai phần chín	12	$\frac{2}{9}$
$6\frac{5}{12}$	Sáu và năm phần mười hai	6	$\frac{5}{12}$
$7\frac{4}{7}$	Bảy và bốn phần bảy	7	$\frac{4}{7}$

**Hoạt động 2: PBT****2. Chuyển các hỗn số sau thành phân số**

$$a) 4\frac{2}{3} = \frac{14}{3} \quad b) 7\frac{3}{8} = \frac{59}{8} \quad c) 5\frac{4}{9} = \frac{49}{9} \quad d) 10\frac{6}{13} = \frac{136}{13}$$

**3. Điền dấu (> < =) vào chỗ chấm:**

a) = ; &lt; ; &gt;

b) &gt; ; &gt; ; =

**Hoạt động 3: Vở**

- GV cho HS đọc yêu cầu.
- GV hướng dẫn- HS làm vào vở Luyện tập.

**4. Nói phép tính với kết quả đúng**



$$7\frac{3}{5} + 2\frac{2}{5} = 10$$

$$12\frac{4}{7} - 3\frac{4}{7} = 9$$

$$3\frac{1}{5} \times 1\frac{7}{8} = 6$$

$$4\frac{4}{5} : 1\frac{1}{5} = 4$$

**5. Khoanh tròn vào chữ cái (A,B,C,D) trước câu trả lời là đúng**

a) Chuyển  $3\frac{2}{5}$  thành phân số ta được là: **C.**  $\frac{17}{5}$

b) Một băng giấy dài  $1\frac{1}{2}$  m được chia thành 3 phần bằng nhau. Mỗi phần của băng giấy đó dài

là: **C.**  $\frac{1}{2}$  m

- Nhận xét tiết học

-----

-----  
**Luyện tập Tiếng Việt**  
**LTVC: MỞ RỘNG VỐN TỪ: TỔ QUỐC**

**I. MỤC TIÊU:**

- Tìm được một số từ đồng nghĩa với từ *Tổ quốc*
- Viết được đoạn văn có sử dụng một số từ đồng nghĩa với *Tổ quốc*
- Tìm được những câu ca dao, tục ngữ nói về Quê hương (BT3).
- Giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước và lòng tự hào dân tộc.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:****Hoạt động 1: Nêu miệng**

- 1 HS đọc yêu cầu.
- Cho HS nêu

**1. Tìm từ thuộc các chủ đề sau đây:**

- Từ tả cảnh thiên nhiên đất nước: **rộng lớn, bao la, tươi mát, trong xanh,...**
- Từ chỉ tình cảm với quê hương: **tự hào, yêu quý, yêu thương,...**
- Từ đồng nghĩa với từ đất nước: **quê hương, tổ quốc, nước nhà, non sông, giang sơn,...**
- Các danh lam, thắng cảnh của Việt Nam: **Chùa Hương, núi Bà Đen, chùa Một Cột, vịnh Hạ Long, núi Cấm, núi Cật, hồ Dầu Tiếng,....**
- Học sinh bổ sung- GV nhận xét.

**Hoạt động 2: Vở**

-1 HS đọc yêu cầu- Gv cho HS làm vở

**2. Viết đoạn văn (3 - 5 câu) sử dụng một số từ mà em đã tìm ở bài tập 1:**

Mỗi người đều có một nơi để sinh ra, lớn lên, trưởng thành và đi xa thì luôn nhớ về. Nơi đó chính là quê hương. Em cũng có một nơi luôn ở trong trái tim, là mảnh đất này, có ba mẹ, có ông bà, có bạn bè và có cả tuổi thơ tràn đầy những kỉ niệm đáng nhớ nhất. Em yêu quê em, yêu những con người nơi đây đậm nghĩa đậm tình. Trong suy nghĩ của em thì mỗi một vùng quê đều có một nét riêng đặc trưng không thể lẫn lộn. Con người ở miền quê đó cũng vậy, có tính cách và tình cảm riêng. Quê hương em có cánh đồng lúa bao la, chạy dài bạt ngàn mà em chưa đi hết. Mẹ bảo đi hết cánh đồng lúa này còn xa lắm nên em chưa dám đi bao giờ. Vào mùa lúa chín màu vàng ươm của lúa khiến cho em có cảm giác như một tấm thảm màu vàng bất tận. Có những chú trâu cần mẫn gặm cỏ trên những triền đê cao và dài. Nơi đó chúng em có thể nằm im và ngắm bầu trời có mây trôi, ngắm mặt trời lặn mỗi khi mặt trời đỏ xuống dãy núi cao cao kia.

**Hoạt động 3: Nhóm đôi**

- 1 HS đọc yêu cầu.
- Cho HS thảo luận nhóm đôi tìm các câu ca dao, tục ngữ.
- Các nhóm nêu

**3. Tìm hai câu ca dao, tục ngữ về chủ đề Quê hương:**

- Quê hương là chùm khế ngọt

**Cho con trèo hái mỗi ngày.  
- Quê hương mỗi người chỉ một  
Như là chỉ một mẹ thôi.**

- Gv nhận xét
- Nhận xét tiết học

-----

Thứ năm, ngày 14 tháng 9 năm 2023

**Ngoài giờ lên lớp**

KNS: Kỹ năng xây dựng lòng tự trọng

HĐTN: Thế giới của em phát triển “Bộ sưu tập thế giới của tôi”

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**LUYỆN TẬP VỀ TỪ ĐỒNG NGHĨA**

**I/ MỤC TIÊU**

- Học sinh tìm được các từ đồng nghĩa trong bài.
- Đặt được câu và viết được đoạn văn có chứa từ đồng nghĩa.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Hoạt động 1:** Gạch dưới những từ đồng nghĩa trong đoạn văn và ghi lại

- Cho học sinh đọc đoạn văn
- HS tìm :

**Mẹ, má, u, bu, bầm.**

HS nhận xét

**Hoạt động 2:** *Nhóm đôi*

- HS đọc yêu cầu bài tập
- HS làm bài nhóm đôi

**Bài 2:** *Xếp các từ sau thành 3 nhóm từ đồng nghĩa : bao la, lung linh, vắng vẻ, hiu quạnh, long lanh, lóng lánh, mênh mông, vắng teo, vắng ngắt, bát ngát, lấp loáng, lấp lánh, hiu hắt, thênh thang.*

*a/ bao la, mênh mông, thênh thang, bát ngát*

*b/ lung linh, long lanh, lóng lánh, lấp loáng, lấp lánh,*

*c/ vắng vẻ, vắng ngắt, hiu hắt*

**Hoạt động 3:** *Vở thực hành trang 9*

- HS đọc yêu cầu bài tập
- HS làm bài vào vở

**Bài 3:** Viết một đoạn văn tả cảnh khoảng 5 câu, trong đó có dùng một số từ đã nêu ở bài tập 2.

Quê hương em là một vùng nông thôn nhưng yên bình và vô cùng tươi đẹp. Buổi sáng, khi ông mặt trời thức dậy, cây cối cũng bừng tỉnh sau một đêm dài ngon giấc. Nắng lên, cánh đồng trải dài như tấm thảm khổng lồ. Những chú cò trắng nhởn nhơ dưới tầng mây rồi đáp cánh xuống cánh đồng để ăn bữa điếm tâm. Xa xa, thấp thoáng bóng người đi tháo nước, be bờ. Tất cả đã làm cho bức tranh của làng quê thêm sống động.

**Hoạt động ứng dụng**

① Thái độ quý trọng	② Thái độ bình thường	③ Thái độ coi thường
---------------------	-----------------------	----------------------

---

hi sinh, tạ thế, quy tiên	mất, tắt thở, chết	toi mạng, nghèo
---------------------------	--------------------	-----------------

- Nhận xét tiết học

-----

*Thứ sáu, ngày 15 tháng 9 năm 2023*

-----  
**Kĩ năng sống**  
**HỢP TÁC THẬT VUI (TIẾT 2)**

**TUẦN 2****SINH HOẠT CHỦ NHIỆM  
CHỦ ĐIỂM: Cùng bạn đến trường****I. MỤC TIÊU:**

- Sơ kết công việc đã làm được trong tuần 2 (Năm nội quy, ôn định nề nếp học tập). *Có những hiểu biết về việc giữ gìn trường lớp sạch, đẹp...*
- Rèn kĩ năng, thói quen học tập tự giác, tự quản nghiêm túc. *Nhắc nhở những HS còn thiếu sót trong sinh hoạt cũng như học tập*
- Bồi dưỡng tình cảm thái độ với trường, lớp. *Giáo dục ý thức học tập nghiêm túc và rèn luyện hành vi đúng thông qua nội quy nhà trường, lớp học.*

**BĐKH:** Có thái độ thân thiện, chia sẻ sáng kiến về học tập, xây dựng lớp, bảo vệ môi trường.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU:****1. HĐNGLL:**

- **Ôn định tổ chức, xây dựng nề nếp đi vào năm học mới.**
- + Vệ sinh lớp học: Phân công theo tổ, 1 tổ/ 1 tuần
- Ôn tập chuẩn bị thi Khảo sát chất lượng đầu năm
- **GDBĐKH:** Cho lớp đóng góp ý kiến, nói lên suy nghĩ, sáng kiến xây dựng lớp, kiến thức và hành động để bảo vệ môi trường như: *Trồng và chăm sóc cây xanh, không ngắt hoa bẻ cành, giữ gìn vệ sinh lớp học....*
- + *Các em cần làm gì để trường, lớp chúng ta sạch đẹp hơn? (Trồng và chăm sóc cây xanh, không ngắt hoa bẻ cành, giữ gìn vệ sinh lớp học, trường....)*
- \* **Kết luận:** *Việc trồng và chăm sóc cây xanh, không ngắt hoa bẻ cành, giữ gìn vệ sinh lớp học, trường....sẽ góp phần bảo vệ môi trường, môi trường trong sạch, không có nhiều khí phát thải sẽ góp phần làm giảm sự ảnh hưởng của BĐKH.*

**2. SHTT****❖ Sơ kết hoạt động tuần 2:****❖ Những việc đã làm được:**

- Ôn định nề nếp học tập, giờ giấc học tập, xây dựng nề nếp năm học mới.
- Học sinh đi học đúng giờ, vắng có xin phép. Giữ gìn vệ sinh lớp tốt.
- Ôn tập cho HS chuẩn bị Khảo sát chất lượng đầu năm.
- Ôn định nề nếp bán trú, ăn ngủ đúng thời gian quy định.
- Tích cực phòng chống dịch đau mắt đỏ.

**❖ Tồn tại:**

- Vài học sinh còn thiếu dụng cụ học tập, chưa giữ trật tự trong giờ học; chưa xem bài trước khi đến trường, lớp.

**❖ Tuyên dương:**

- Học tập: .....

**❖ Nhắc nhở:**

- Chú ý học tập tốt hơn. Giữ trật tự. Thực hiện tốt hơn nội qui. Giữ gìn vệ sinh chung:
- .....

❖ **Sinh hoạt văn nghệ - vui chơi**

- Chơi các trò chơi tập thể trong lớp.

**III. Kế hoạch tuần 3**

- Dạy và học tốt, chuẩn bị bài và học thuộc bài khi đến lớp
- Tích cực phát biểu xây dựng bài học, không gây mất trật tự
- Ôn tập chuẩn bị KSCLĐN
- Phát động phong trào tích điểm A, Kế hoạch nhỏ đợt 1
- Tiếp tục tuyên truyền phòng chống dịch bệnh đau mắt đỏ.

**IV. BIỆN PHÁP**

- Nhắc nhở đôn đốc HS còn vi phạm
- Cán bộ lớp cần gương mẫu trong sinh hoạt và học tập
- Rèn luyện ý thức tự giác trong học tập và rèn luyện.
- Chia đôi bạn học tập, giúp nhau cùng tiến bộ
- Yêu cầu HS có cách trình bày vở đẹp, sạch, đầy đủ.
- Tiếp tục tuyên truyền phòng chống dịch bệnh đau mắt đỏ đến học sinh và phụ huynh học sinh.



**LỊCH BÁO GIẢNG BUỔI SÁNG TUẦN 3**  
(Từ 18/09 đến 22/09/2023)

THỨ	TIẾ T	TIẾT PPCT	MÔN	BÀI DẠY	KN S	GD MT	GD NL	BĐ KH
Hai 18/09	1	3	Chào cờ	Tuần 3				
	2	5	Tập đọc	Lòng dân (phần 1)	X			
	3	11	Toán	Luyện tập				
	4	5	Thể dục	ĐHĐN , Trò chơi "Bỏ khăn"				
	5	9	Tiếng Anh	Unit 1: They're from Australia!				
	6	3	Lịch sử	Cuộc phản công ở kinh thành Huế				
	7		LT Toán	Luyện tập chung				
	8		LT Tiếng Việt	Luyện tập tả cảnh				
Ba 19/09	1	3	Chính tả	Nhớ-viết: Thư gửi các học sinh				
	2	12	Toán	Luyện tập chung				
	3	5	LTVC	MRVT: Nhân dân				
	4	5	Tin học	Thư điện tử (Email)				
	5	10	Tiếng Anh	Unit 1: They're from Australia!				
	6	3	Đạo đức	Có trách nhiệm về việc làm của mình (Tiết 3)	X			
	7	5	Khoa học	Cần làm gì để cả mẹ và em bé đều khoẻ	X			
	8		LTVC	Mở rộng vốn từ: Nhân dân				
Tư 20/09	1	5	Tập làm văn	Luyện tập tả cảnh				
	2	13	Toán	Luyện tập chung				
	3	6	Tập đọc	Lòng dân (tt)				
	4	3	Kể chuyện	Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham				

				gia				
	5	3	Mĩ thuật	Sự liên kết thú vị của các hình khối				
	6	11	Tiếng Anh	Unit 1: They're from Australia!				
	7		LT Toán	Ôn tập về giải toán và bổ sung về giải toán				
	8		LT Tiếng Việt	Tập viết: Rèn viết hoa nhóm chữ U, U', Y, X				
Năm 21/09	1	6	LTVC	Luyện tập về từ đồng nghĩa				
	2	14	Toán	Luyện tập chung				
	3	6	Thể dục	ĐHĐN , Trò chơi "Bỏ khăn"	X			
	4	6	Tin học	Thư điện tử (Email)				
	5	6	Khoa học	Từ lúc mới sinh đến tuổi dậy thì				
	6	3	Kĩ thuật	Thêu dấu nhân				
	7		NGLL	TH KNS: Kỹ năng xây dựng lòng tự trọng HĐTN: giới thiệu Bộ sưu tập "Thế giới của tôi". Để thế giới của em tốt đẹp và đáng yêu hơn				
	8		LTVC	Luyện tập về từ đồng nghĩa				
Sáu 22/09	1	6	Tập làm văn	Luyện tập tả cảnh				
	2	15	Toán	Ôn tập về giải toán				
	3	3	Âm nhạc	Ôn: reo vang bình minh. TĐN số 1				
	4	3	SHTT	Tuần 3				
	5	12	Tiếng Anh	Unit 1: They're from Australia!				
	6	3	Địa lí	Khí hậu		X		X
	7		Năng khiếu					

	8		KNS	Vượt qua căng thẳng (tiết 1)				
--	---	--	-----	------------------------------	--	--	--	--

Thứ hai, ngày 18 tháng 9 năm 2023

-----  
**TOÁN**  
**LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. MỤC TIÊU:**

- Giúp HS hoàn thành các bài tập về nhân chia phân số
- Làm được các BT 1, 2, 3,4,5.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:****Hoạt động 1: BẢNG CON**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS làm bảng con

**1. Tính:**

$$a) \frac{5}{14} + \frac{4}{7} = \frac{13}{14}$$

$$b) \frac{4}{9} - \frac{3}{8} = \frac{5}{72}$$

$$c) 2\frac{3}{4} \times 3\frac{5}{9} = \frac{88}{9}$$

$$d) 6\frac{2}{3} : 1\frac{3}{17} = \frac{17}{3}$$

- GV nhận xét

**Hoạt động 2: VỞ**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS nhắc lại quy tắc phép nhân, phép chia hai phân số
- Cho HS làm vở

2.

$$2 \times \frac{3}{10} = \frac{3}{5} \qquad \frac{4}{9} \times \frac{3}{2} = \frac{2}{3}$$

$$2 : \frac{14}{15} = \frac{15}{7} \qquad \frac{5}{12} : 3 = \frac{5}{36}$$

## 3. Tìm x

a)  $x + \frac{2}{5} = \frac{7}{8}$

$$x = \frac{7}{8} - \frac{2}{5}$$

$$x = \frac{19}{40}$$

b)  $x - \frac{2}{9} = \frac{5}{6}$

$$x = \frac{5}{6} + \frac{2}{9}$$

$$x = \frac{57}{54}$$

c)  $7 - x = \frac{3}{4}$

$$x = 7 - \frac{3}{4}$$

$$x = \frac{25}{4}$$

d)  $x \times \frac{3}{7} = \frac{1}{2}$

$$x = \frac{1}{2} : \frac{3}{7}$$

$$x = \frac{7}{6}$$

e)  $x : \frac{5}{4} = \frac{2}{3}$

$$x = \frac{2}{3} \times \frac{5}{4}$$

$$x = \frac{10}{12} = \frac{5}{6}$$

g)  $\frac{8}{9} : x = \frac{2}{7}$

$$x = \frac{8}{9} : \frac{2}{7}$$

$$x = \frac{56}{18} = \frac{28}{9}$$

- GV nhận xét

**Hoạt động 3: Nêu miệng**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS nhắc lại kiến thức
- HS nêu

4. Điền dấu ( $>$   $<$   $=$ ) vào ô trống:a)  $>$  b)  $>$  c)  $<$  d)  $<$  e)  $>$  g)  $<$ 

5.

**Bài giải**

Diện tích mỗi phần là:

$$\left(\frac{12}{5} \times \frac{1}{2}\right) : 4 = \frac{3}{10} \text{ (m}^2\text{)}$$

$$\text{Đáp số: } \frac{3}{10} \text{ m}^2$$

- Nhận xét tiết học

-----

**Luyện tập Tiếng Việt****TLV: LUYỆN TẬP TẢ CẢNH****I. MỤC TIÊU:**

- Ghi được những từ miêu tả màu sắc, cảnh vật, âm thanh, mùi hương của vườn hoa (hoặc công viên) vào sơ đồ mạng.
- Dựa vào dàn ý bài văn miêu tả cơn mưa đã lập ở bài 1, viết được một đoạn văn có chi tiết và hình ảnh hợp lí.
- Giáo dục HS lòng yêu quý cảnh vật thiên nhiên và say mê sáng tạo.

**GDBVMT: Giúp HS cảm nhận được vẻ đẹp của môi trường thiên nhiên.****II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Hoạt động 1: Nêu miệng**

- 1 HS đọc yêu cầu.
- Cho HS nêu miệng.
- GV nhận xét.

**1. Ghi lại những từ miêu tả màu sắc, cảnh vật, âm thanh, mùi hương ... của vườn hoa (hoặc công viên) vào sơ đồ mạng dưới đây:**

- thoang thoảng

- xanh mượt

Vườn hoa (công viên):       - nhè nhẹ

-yên tĩnh

-xa xa

-yên tĩnh

**Hoạt động 2: Làm vở**

- 1 HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn- HS làm vở

**2. Dựa vào sơ đồ trên, viết đoạn văn (6- 8 câu) tả cảnh vườn hoa (hoặc công viên).**

Nhìn từ xa, công viên như một khu vườn lớn chìm trong màn sương trắng. Công viên được bao bọc bởi những cây cao, vòm lá xum xuê, trồng thẳng tắp. Dưới gốc cây, những bồn hoa được cắt tỉa cẩn thận, chia công viên thành những ô bàn cờ với nhiều lối đi lát gạch men. Mặt trời bùng lên, chiếu những tia nắng hồng, xua tan màn sương, để lại trên lá cây những hạt sương to long lanh như những hạt ngọc. Một chú chim chào mào có gù lông màu vàng nghệ, từ đâu bay đến, đậu trên cành hoa sứ hót lên một hồi lanh lảnh rồi vụt bay đi. Chim trong các vòm cây hoa theo tiếng hót, công viên chợt rộn rã tiếng chim. Nghiêng mình nghe chim hót, những nàng hồng hé cánh hoa, phô sắc áo màu đỏ thắm. Nụ hoa hé hé tỏa hương dịu dàng. Công viên buổi sáng đẹp lung linh, diễm lệ

**Hoạt động 3: Nêu miệng**

- 1 HS đọc yêu cầu.
- Cho HS đọc đoạn văn vừa viết - nêu giác quan đã sử dụng trong đoạn văn.
- GV nhận xét.

**3. Trong đoạn văn vừa viết, em sử dụng các giác quan nào để quan sát, từ ngữ nào để miêu tả?**

Giác quan	Từ để miêu tả
Mắt	màn sương trắng xum xuê, trồng thẳng tắp tia nắng hồng màn sương màu vàng nghệ màu đỏ thắm

---

<b>Tai</b>	rộn rã
<b>Mũi</b>	toả hương

- Nhận xét tiết học

-----

Thứ ba, ngày 19 tháng 9 năm 2023

-----  
**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**MỞ RỘNG VỐN TỪ: NHÂN DÂN**

**I. MỤC TIÊU:**

- Xếp đúng các từ ngữ về chủ điểm Nhân dân vào nhóm thích hợp.
- Hiểu đúng nghĩa từ đồng bào và tìm được một số từ bắt đầu bằng tiếng đồng ; đặt câu với một từ có tiếng đồng vừa tìm được.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Hoạt động 1: Nhóm 4**

- Cho HS đọc yêu cầu
- HS thảo luận nhóm 4
- Các nhóm trình bày

**Xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp (a,b,c,d,e,g) :** giáo viên, đại úy, trung sĩ, thợ điện, thợ cơ khí, thợ cấy, thợ cày, học sinh tiểu học, học sinh trung học, bác sĩ, kĩ sư, tiểu thương, chủ tiệm.

- A) **Công nhân :** thợ cơ khí, thợ điện
- B) **Nông dân :** , thợ cấy, thợ cày,
- C) **Doanh nhân :** tiểu thương, chủ tiệm.
- D) **Quân nhân :** đại úy, trung sĩ,
- E) **Trí thức :** bác sĩ, kĩ sư,
- F) **Học sinh :** học sinh tiểu học, học sinh trung học

**Hoạt động 2: Nêu miêng- Vở**

\* **Bài 2:** Đọc truyện Con Rồng cháu tiên(Tiếng việt 5, tập một, trang 27), sau đó thực hiện các yêu cầu sau :

a) Trả lời câu hỏi ; Vì sao người Việt Nam ta gọi nhau là đồng bào ?

**Người Việt Nam ta gọi nhau là đồng bào vì xem mình là con rồng cháu tiên, đều sinh ra từ bọc trăm trứng của mẹ Âu Cơ.**

b) Tìm và ghi vào chỗ trống một số từ bắt đầu bằng tiếng đồng(có nghĩa là « cùng ») : **đồng bào, đồng lòng, đồng nghiệp, đồng hương,....**

- HS làm vở

c) Đặt câu với một trong những từ vừa tìm được

**Dân tộc Việt Nam đồng lòng chống giặc.**

\* **Hoạt động ứng dụng**

**Bài 1:Nêu miêng**

**Hs nêu miêng**

- a) *công nhân, trí thức, học sinh, doanh nhân, nông dân, quân nhân.*
- b) *học sinh- đeo khăn quàng, mặc đồng phục học sinh.*



*trí thức - tay cầm giáo án*

**Bài 2: Làm vở**

**HS nêu rồi ghi vào vở**

Kiên cường bất khuất trung hậu đảm đang.

Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.

Bầu ơi thương lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.

- Nhận xét tiết học

-----

Thứ tư, ngày 20 tháng 9 năm 2023

**TOÁN****ÔN TẬP VỀ GIẢI TOÁN VÀ BỔ SUNG VỀ GIẢI TOÁN****I. MỤC TIÊU:**

- Biết giải toán về tỉ lệ.
- Phân biệt được các dạng toán tỉ lệ

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:****Hoạt động 1: Làm PHT**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS phân tích bài toán
- HS làm PHT- GV thu phiếu nhận xét

1.

**Bài giải****Số mét tấm vải thứ nhất dài là:**

$$(120 + 28):2 = 74 \text{ (m)}$$

**Số mét tấm vải thứ hai dài là:**

$$(120 - 28):2 = 46 \text{ (m)}$$

**Đáp số: 74 m ; 46 m****Hoạt động 2: Làm vở LT**

- 1 HS đọc yêu
  - Cho HS xác định dạng toán
  - HS vẽ sơ đồ ngoài nháp
  - HS làm vào vở-
- GV nhận xét

2.

**Bài giải****Tổng số phần bằng nhau:**

$$2 + 3 = 5 \text{ (phần)}$$

**Số bé là:**

$$(90 :5) \times 2 = 36$$

**Số lớn là:**

$$(90 :5) \times 3 = 54$$

**Đáp số: 54, 36**

3.

**Bài giải****14 ngày gấp 7 ngày số lần là:**

$$14 :7 = 2 \text{ (lần)}$$

**Số mét đường đội đó đào trong 14 ngày là:**

$$360 \times 2 = 720 \text{ (m)}$$

**Đáp số: 720 m**

#### **Hoạt động 4: Thi đua**

- GV cho HS đọc yêu cầu
- Cho HS phân tích bài toán
- GV cho 4 bạn đại diện 4 tổ lên thi đua giải toán nhanh- chính xác.

**4.**

#### **Bài giải**

**Số tiền mua 1 mét vải phải trả là:**

$$1\ 260\ 000 : 12 = 105\ 000 \text{ (đồng)}$$

**Số tiền mua 5 mét vải phải trả là:**

$$105\ 000 \times 5 = 525\ 000 \text{ (đồng)}$$

**Đáp số: 525 000 đồng**

- Nhận xét tiết học

#### **Luyện tập Tiếng Việt**

**TẬP VIẾT: RÈN VIẾT HOA NHÓM CHỮ : U, U', Y, X**

#### **I. MỤC TIÊU:**

- Biết viết chữ cái viết hoa U, U', Y, X theo cỡ vừa và nhỏ.
- Biết viết đoạn thơ ứng dụng cỡ chữ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng qui định.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

##### **Hoạt động 1: Nêu miệng**

Trước khi viết, em quan sát xem nhóm chữ trên giống nhau ở nét nào ?

**Giống nhau nét móc hai đầu**

- HS trả lời- GV hướng dẫn học sinh viết

U

U'

Y

X

##### **Hoạt động 2: Vở**

- GV nhắc lại cách viết chữ cái viết hoa U, U', Y, X theo cỡ nhỏ
- HS viết vào vở

**Xuân về qua ngõ nhỏ**

**Phố phường rộn khúc ca**

**Uốn lượn mai khoe sắc**

**Yêu thương khắp quanh nhà.**

- Nhận xét tiết học

Thứ năm, ngày 21 tháng 9 năm 2023

**Ngoài giờ lên lớp**

KNS: Kỹ năng xây dựng lòng tự trọng

HĐTN: Giới thiệu Bộ sưu tập “Thế giới của tôi” để thế giới của em tốt đẹp và đáng yêu hơn

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**LUYỆN TẬP VỀ TỪ ĐỒNG NGHĨA**

**I. MỤC TIÊU:**

- Biết sử dụng từ đồng nghĩa một cách thích hợp ; hiểu ý nghĩa chung của một số tục ngữ
- Dựa theo ý một khổ thơ trong bài *Sắc màu em yêu*, viết được đoạn văn miêu tả sự vật có sử dụng 1, 2 từ đồng nghĩa .
- Giáo dục HS ý thức lựa chọn cẩn thận từ đồng nghĩa để sử dụng cho phù hợp hoàn cảnh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Hoạt động 1: Nêu miệng**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS nêu miệng
- HS đọc lại đoạn văn đã làm

Lệ đeo ba lô, thư xách túi đàn, Tuấn các thùng giấy, Tân và Hưng khiêng lều trại, Phượng kẹp báo.

**Hoạt động 2: Nhóm đôi**

- HS đọc nội dung bài tập
- GV giải nghĩa từ Cội: (gốc) trong câu tục ngữ lá rụng về cội
- Cho HS thảo luận nhóm đôi

**Gắn bó với quê hương là tình cảm tự nhiên**

**Hoạt động 3: Vở thực hành**

- 1 HS đọc yêu cầu

HS đọc yêu cầu

-Chú ý : có thể viết màu sắc có trong bài thơ và cả sự vật không có trong bài thơ, chú ý sử dụng những từ đồng nghĩa

- Gv cho Hs làm bài vào vở thực hành

Trong các màu sắc, em thích nhất là màu vàng. Màu vàng tươi của hoa cúc gợi nhớ mùa thu trong lành, mát mẻ. Những ánh nắng vàng nhạt trải rộng trên con đường mỗi sớm em đến trường. Màu vàng óng trên bộ lông của chị gà mái mơ. Màu vàng gợi sự no ấm, bình yên. Những cánh đồng lúa chín vàng rực. Trong vườn, lác lác những chùm khế, quả cam vàng lịm.

**\* Hoạt động ứng dụng**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS làm vở

Con ngựa trắng tinh, Râu tóc ông bạc phơ, Hoa huệ trắng muốt, Cánh cò trắng phau, Hạt muối trắng ngần, Tuyết phủ trắng xóa-

- Nhận xét tiết học

-----

*Thứ sáu, ngày 2 tháng 9 năm 2023*

-----

**Kĩ năng sống**  
**VƯỢT QUA CẶNG THẰNG (TIẾT 1)**

**TUẦN 3****SINH HOẠT CHỦ NHIỆM  
CHỦ ĐIỂM: Cùng bạn đến trường****I. MỤC TIÊU:**

- Sơ kết công việc đã làm được trong tuần 3 (Trang trí lớp học, vệ sinh lớp sạch sẽ). *Có ý thức trong việc bảo vệ môi trường xung quanh.*

- Rèn kỹ năng, thói quen tốt giữ gìn trường lớp sạch, đẹp. *Nêu gương những HS thực hiện tốt nội quy và nề nếp sinh hoạt cũng như học tập, giữ gìn vệ sinh chung*

- Bồi dưỡng tình cảm thái độ với trường, lớp. Giáo dục ý thức học tập nghiêm túc và rèn luyện hành vi đúng thông qua nội quy nhà trường, lớp học.

\* **GDBĐKH:** Có thái độ tích cực, tình nguyện trong các hoạt động bảo vệ môi trường.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU:****1. HĐNGLL:**

- **Ổn định tổ chức, xây dựng nề nếp đi vào năm học mới.**

+ Tiếp tục ổn định nề nếp học tập: giờ giấc, dụng cụ học tập,....

+ Chăm sóc, giữ gìn vệ sinh lớp

- Chào mừng “Ngày hội khai trường.”

- Chuẩn bị KSCLĐN

**GDBĐKH:** Tham gia dọn dẹp vệ sinh trước cổng trường hàng tuần một cách tích cực như: tự giác tham gia, tích cực dọn dẹp vệ sinh....

+ *Tại sao hàng tuần vào thứ 6, chúng ta phải lao động vệ sinh trước cổng trường? (Giúp cho trường sạch, đẹp hơn..)*

+ *Việc làm đó có ý nghĩa như thế nào đối với môi trường? (Góp phần bảo vệ môi trường, môi trường trong lành hơn...)*

+ *Chúng ta phải tham gia với thái độ như thế nào? (Tình nguyện, tích cực,..)*

\* **Kết luận BDKH:** *Don dẹp vệ sinh hàng tuần là một việc làm có ích, các em cần tích cực, tự giác tham gia, vì như vậy các em đã làm cho trường chúng ta thêm sạch, đẹp, đồng thời làm sạch môi trường, góp phần chống lại ảnh hưởng của BĐKH.*

**2. SHTT:****❖ Sơ kết hoạt động tuần 3:****❖ Những việc đã làm được:**

- Ổn định nề nếp học tập, giờ giấc học tập, xây dựng nề nếp năm học mới.

- Ôn tập HS chuẩn bị cho KSCLĐN

- Chăm sóc, giữ gìn vệ sinh trường lớp.

- Nghiêm túc trong ngày hội khai trường. Chơi trò chơi dân gian nhiệt tình.

**❖ Tồn tại:**

- Lớp còn mất trật tự, chưa có trách nhiệm tự quản. HS còn chửi thề, nói tục.

❖ **Tuyên dương:**.....

**❖ Nhắc nhở:**

- Chú ý học tập tốt hơn:.....
- Giữ trật tự, giữ vệ sinh trường, lớp: .....

❖ **Sinh hoạt văn nghệ - vui chơi**

- Chơi các trò chơi tập thể trong lớp.

**III. Kế hoạch tuần 4:**

- Nhắc nhở HS về đạo đức và ATGT, việc đưa rước HS.
- Tiếp tục nhắc nhở HS rèn chữ, giữ vở (Kiểm tra thường xuyên mỗi ngày)
- Giáo dục HS không được chửi thề, nói tục
- Xây dựng vở báo bài cho HS để PHHS có thể nắm bắt thông tin trên lớp.
- Thường xuyên giữ vệ sinh sạch sẽ, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.
- Tham gia Hội thi lồng đèn đẹp do các cấp tổ chức.
- Tiếp tục tuyên truyền phòng chống dịch bệnh đau mắt đỏ.

**IV. BIỆN PHÁP:**

- Phân công cặp đôi học tập, rèn luyện: Giúp nhau tiến bộ trong học tập và rèn luyện đạo đức, tác phong.
- Hằng ngày, vở báo bài trên trường đem về cho PHHS xem
- Rèn luyện ý thức tự giác trong học tập và rèn luyện
- Thường xuyên nhắc nhở học sinh giữ gìn vệ sinh.
- Tiếp tục tuyên truyền phòng chống dịch bệnh đau mắt đỏ đến học sinh và phụ huynh.



**LỊCH BÁO GIẢNG BUỔI SÁNG TUẦN 4****(Từ 25/09 đến 29/09/2023)**

THỨ	TIẾT	TIẾT PPCT	MÔN	BÀI DẠY	KNS	GD MT	GD NL	BĐ K H
Hai 25/09	1	4	Chào cờ	Tuần 4				
	2	7	Tập đọc	Những con sếu bằng giấy				
	3	16	Toán	Ôn tập và bổ sung về giải toán				
	4	7	Thể dục	ĐHĐN , Trò chơi “Hoàng anh hoàng yến”, “ mèo đuổi chuột”				
	5	13	Tiếng Anh	Unit 1 (cont.)				
	6	4	Lịch sử	Xã hội Việt Nam cuối thế kỉ XIX- đầu thế kỉ XX				
	7		LT Toán	Ôn tập về giải toán và bổ sung về giải toán (tiếp theo)				
	8		LT Tiếng Việt	TD: Đọc hiểu: Bản tin dự báo thời tiết				
Ba 26/09	1	4	Chính tả	Nghe-viết :Anh bộ đội cụ Hồ gốc Bỉ				
	2	17	Toán	Luyện tập				
	3	7	LTVC	Từ trái nghĩa				
	4	7	Tin học	Thư điện tử (tt)				
	5	14	Tiếng Anh	Unit 1 (cont.)				
	6	4	Đạo đức	Có chí thì nên ( Tiết 1)	X			
	7	7	Khoa học	Từ tuổi vị thành niên đến tuổi già.	X			
	8		LTVC	Từ trái nghĩa				
Thứ 27/09	1	7	Tập làm văn	Luyện tập tả cảnh		X		
	2	18	Toán	Ôn tập và bổ sung về giải toán (tt)				
	3	8	Tập đọc	Bài ca về trái đất				

	4	4	Kể chuyện	Tiếng vĩ cầm ở Mỹ Lai		X		
	5	4	Mĩ thuật	Sự liên kết thứ vị của các hình khối				
	6	15	Tiếng Anh	Unit 1 (cont.)				
	7		LT Toán	Bảng đơn vị đo độ dài. Bảng đơn vị đo khối lượng				
	8		LT Tiếng Việt	LTVC: Luyện tập từ trái nghĩa				
Năm 28/09	1	8	LTVC	Luyện tập về từ trái nghĩa				
	2	19	Toán	Luyện tập				
	3	8	Thể dục	ĐHĐN, Trò chơi “Hoàng anh hoàng yến”, “ mèo đuổi chuột”	X			
	4	8	Tin học	Thư điện tử (tt)				
	5	8	Khoa học	Vệ sinh ở tuổi dậy thì				
	6	4	Kĩ thuật	Một số dụng cụ nấu ăn và ăn uống trong gia đình				
	7		NGLL	TH KNS: Kỹ năng bày tỏ cảm xúc HĐTN: Thực hành Em đã học và làm được những gì?				
	8		LTVC	Luyện tập về từ trái nghĩa				
Sáu 29/09	1	8	Tập làm văn	Tả cảnh – Kiểm tra viết				
	2	20	Toán	Luyện tập chung				
	3	4	Âm nhạc	Học hát: Hãy giữ cho em bầu trời xanh				
	4	4	SHTT	Tuần 4				
	5	16	Tiếng Anh	Unit 1 (cont.)				
	6	4	Địa lí	Sông ngòi				
	7		Năng khiếu					
	8		KNS	Vượt qua căng thẳng (tiết 2)				

Thứ hai, ngày 25 tháng 9 năm 2023

-----  
**TOÁN**

**ÔN TẬP VỀ GIẢI TOÁN VÀ BỔ SUNG VỀ GIẢI TOÁN (TIẾP THEO)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Giúp HS hoàn thành các bài tập về giải toán có lời văn
- Làm được các BT 1, 2, 3,4,5.
- HS yêu thích môn học

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Hoạt động 1: PBT**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS xác định dạng toán
- HS tóm tắt bằng sơ đồ
- HS làm PBT
- GV nhận xét

1

**Bài giải**

**Hiệu số phần bằng nhau**

$$5-2= 3 \text{ (phần)}$$

**Số lớn là:**

$$126 : 3 \times 5 =210$$

**Số bé là :**

$$126 : 3 \times 2 =84$$

**Đáp số : Số lớn :210, Số bé :84**

**Hoạt động 2: Làm vở LT**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS xác định dạng toán
- HS tóm tắt bằng sơ đồ
- HS làm vở
- GV nhận xét

2.

**Bài giải**

**Hiệu số phần bằng nhau:**

$$4 -1 = 3 \text{ (phần)}$$

**Số tuổi bố 3 năm nữa là:**

$$30 : 3 \times 4 =40 \text{ (tuổi)}$$

**Số tuổi bố hiện nay là:**

$$40 - 3 = 37 \text{ (tuổi)}$$

**Số tuổi con hiện nay là:**

$$37 - 30 = 7 \text{ (tuổi)}$$

**Đáp số: bố: 37 tuổi**

**Con: 7 tuổi**

**Hoạt động 3: Làm vở LT**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS xác định dạng toán
- HS tóm tắt bằng sơ đồ
- HS làm vở
- GV nhận xét

**3.**

**Bài giải**

**Số người đào xong cái giếng trong 1 ngày là:**

$$12 \times 4 = 48 \text{ (người)}$$

**Muốn đào xong cái giếng trong 3 ngày cần số người là:**

$$48 : 3 = 16 \text{ (người)}$$

**Đáp số: 16 người**

**Hoạt động 4: Nháp**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS xác định dạng toán
- HS tóm tắt bằng sơ đồ
- HS làm nháp

**4.**

**Bài giải**

**48 người gấp 12 người số lần là:**

$$48 : 12 = 4 \text{ (lần)}$$

**48 người thì sửa xong đoạn đường trong:**

$$8 : 4 = 2 \text{ (giờ)}$$

- Nhận xét tiết học

-----  
**Luyện tập Tiếng Việt**

**TẬP ĐỌC: Đọc hiểu : Bản tin dự báo thời tiết**

**I) MỤC TIÊU :**

- Đọc trôi chảy, đúng nội dung
- Hiểu nội dung: Trau lời nõi càu câu hoì trong sách.
- Giàuo đừc HS biếт bảo vệ lbản thân khi thời tiết thay đổi.

**II) Hoạt động dạy học :**

**Hoạt nĩng 1:** Luyeän nõi c

- Yeâu càu hoìc sinh nõi c câu bậi vãn.

- Giàu viên ñiợc mẫu .

**Hoạt động 2: Tìm hiểu bài**

- HS đọc thầm lại bài và trả lời câu hỏi

Đọc bản tin dự báo thời tiết ngày ( 08/01/2014) và làm theo yêu cầu.

1. Bản tin dự báo thời tiết cho ta biết những thông tin gì?

- **Cho biết hiện tượng thời tiết, nhiệt độ, độ ẩm, gió, của các tỉnh - thành phố trong ngày.**

2. Tỉnh thành có khí hậu lạnh nhất là: **Gia Lai**

Tỉnh thành có khí hậu nóng nhất là: **TP. Hồ Chí Minh**

3. Nơi có gió đông đông nam là : **Hà Nội**

4. Nơi không có mưa vào ban đêm là : **TP. Hồ Chí Minh**

5. Nếu được đi du lịch vào ngày 08/01/2014 em chọn địa điểm nào thuận lợi về thời tiết? Vì sao?

**Đà Nẵng, vì thời tiết thuận lợi nhiều mây, không mưa, nhiệt độ 19°C.**

6. Kể một số công việc hoặc những hoạt động cần phải theo dõi bản tin thời tiết.

M: Đi du lịch

- **Dã ngoại , cắm trại, tham quan, tắm biển, leo núi, đánh bắt cá ngoài biển,.....**

-Nhận xét tiết học

-----

Thứ ba, ngày 26 tháng 9 năm 2023

-----  
**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**TỪ TRÁI NGHĨA**

**I/Mục tiêu:**

- Học sinh xác định được cặp từ đồng nghĩa, trái nghĩa
- GD hs yêu thích môn học

**II/ các hoạt động dạy-học**

**Hoạt động 1: Bảng phụ**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho Hs nhắc lại khái niệm từ trái nghĩa
- HS gạch chân vào vở

**Gạch dưới cặp từ trái nghĩa trong mỗi thành ngữ tục ngữ dưới đây và ghi vào ô trống:**

	Cặp từ trái nghĩa
a/ Gạn <u>đục</u> khơi <u>trong</u>	<i>Đục – trong</i>
b/ Gân mực thì <u>đen</u> , gân đèn thì <u>sáng</u>	<i>Đen – sáng</i>
c/ Anh em như thể chân tây <u>Rách lành</u> đùm bọc, <u>dở hay</u> đỡ đần	<i>Rách – lành ; dở - hay</i>

**Hoạt động 2: Miệng**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS nêu miệng

Điền vào chỗ trống một từ trái nghĩa với từ in đậm để hoàn thành các thành ngữ tục ngữ sau:

- a/ Hẹp nhà rộng bụng.
- b/ Xấu người đẹp nét.
- c/ Trên kính dưới nhường .

**Hoạt động 3: nháp**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS thảo luận nhóm đôi tìm những từ trái nghĩa
- Các nhóm trả lời
- GV nhận xét

**Tìm những từ trái nghĩa với mỗi từ (a,b,c,d) và ghi vào chỗ trống:**

- a/ Hòa bình: *chiến tranh, xung đột*
- b/ Thương yêu: *ghét bỏ, căm ghét*
- c/ Đoàn kết: *chia rẽ, rời rạc*

**Hoạt động 4: Vở thực hành**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS đặt câu vào vở

Đặt hai câu để phân biệt một cặp từ trái nghĩa tìm được ở bài tập 3:

- *Chúng em muốn hòa bình và căm ghét chiến tranh.*
- *Lớp chúng ta phải đoàn kết với nhau chứ không nên chia rẽ.*

\* Hoạt động ứng dụng

**Hoạt động 5: Nhóm đôi**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS thảo luận nhóm đôi gạch những từ trái nghĩa
- Các nhóm trả lời
- GV nhận xét

Gạch dưới những cặp từ trái nghĩa trong các thành ngữ dưới đây và ghi vào chỗ trống để thấy rõ sự đối lập của những hoạt động, trạng thái của sự vật, sự việc.

	Cặp từ trái nghĩa
Bàn tay có ngón <u>ngắn</u> ngón <u>dài</u>	Ngắn- dài
Đất có chỗ <u>bồi</u> chỗ <u>lở</u>	Bồi- lở
Ngựa có con <u>dở</u> con <u>hay</u>	Dở- hay
Cây có cành <u>bông</u> cành <u>lạ</u>	Bông – lạ
Nhà có anh <u>giàu</u> anh <u>khó</u>	Giafu – khó

- Nhận xét tiết học

-----

Thứ tư, ngày 27 tháng 9 năm 2023

-----  
**TOÁN**  
**BẢNG ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI.**  
**BẢNG ĐƠN VỊ ĐO KHỐI LƯỢNG**

**I. MỤC TIÊU:**

- Biết tên gọi, kí hiệu và quan hệ của các đơn vị đo độ dài-khối lượng
- Biết chuyển đổi các số đo độ dài và giải các bài toán với các số đo độ dài. (Bài tập cần làm: bài 1, bài 2(a, c), bài 3). **HS làm nếu còn thời gian**
- Giáo dục học sinh yêu thích môn học. Vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Hoạt động 1: Nêu miêng**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS nêu

1.a. Viết tiếp các đơn vị đo độ dài từ lớn đến bé: km; **hm, dam, m, dm, cm, mm.**

b. Viết tiếp các đơn vị đo khối lượng từ bé đến lớn: g, **dag, hg, kg, yến, tạ, tấn.**

c. Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp :

- Hai đơn vị đo độ dài liền nhau: đơn vị lớn **gấp 10** lần đơn vị bé.

- Hai đơn vị đo khối lượng liền nhau: đơn vị bé bằng  $\frac{1}{10}$  đơn vị lớn.

**1. đúng ghi (Đ) sai ghi (S) vào ô trống:**

57m = 570dm	<b>Đ</b>	257m = 2570 cm	<b>S</b>
35dm = 3500mm	<b>Đ</b>	58000m = 58km	<b>Đ</b>
8000m = 80km	<b>S</b>	57m = 5730dm	<b>S</b>
$1m = \frac{1}{10} dm$	<b>S</b>	6m58cm = 658cm	<b>Đ</b>

**Hoạt động 1: Nêu miêng**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho HS nêu

**2. Nói (theo mẫu):**

27 yến	=	270 kg
<b>300 tạ</b>	=	<b>30 tấn</b>
<b>12kg 65g</b>	=	<b>12065g</b>
<b>70 250kg</b>	=	<b>70 tấn 250kg</b>
<b>24 000kg</b>	=	<b>240 tạ</b>
$\frac{1}{8}$ tấn	=	125kg
$\frac{1}{5}$ kg	=	200g



**Hoạt động 3: Bảng con**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn HS làm
- Cho HS làm bảng con

3. a. Viết các số đo độ dài theo đơn vị mét (theo mẫu)

$$7\text{m } 4\text{dm} = 7\text{m} + \frac{4}{10}\text{m} = 7\frac{4}{10}\text{m}$$

$$6\text{m } 9\text{dm} = 6\text{m} + \frac{9}{10}\text{m} = 6\frac{9}{10}\text{m}$$

$$8\text{m } 32\text{cm} = 8\text{m} + \frac{32}{100}\text{m} = 8\frac{32}{100}\text{m}$$

$$9\text{m } 48\text{cm} = 9\text{m} + \frac{48}{100}\text{m} = 9\frac{48}{100}\text{m}$$

b. Khoanh tròn vào chữ cái (A, B, C, D) trước câu trả lời đúng:

$$2\text{kg } 5\text{g} = \dots\text{kg}$$

C.  $2\frac{5}{1000}\text{kg}$

**Hoạt động 4: Làm vở**

- 1 HS đọc yêu cầu
- GV cho HS phân tích bài toán
- Cho HS làm vở

5.

**Bài giải**

**Tấm vải thứ hai dài là:**

$$35 + 85 = 120 \text{ (m)}$$

**Tấm vải thứ ba dài là:**

$$120 \times \frac{2}{5} = 48 \text{ (m)}$$

**Cả ba tấm vải dài là:**

$$85 + 120 + 48 = 253 \text{ (m)}$$

- Nhận xét tiết học

**Luyện tập Tiếng Việt****LTVC: LUYỆN TẬP TỪ TRÁI NGHĨA****I. MỤC TIÊU:**

- Xác định được cặp từ trái nghĩa trong các câu ca dao tục ngữ, từ cho sẵn
- Viết được đoạn văn có sử dụng cặp từ trái nghĩa.
- Giáo dục ý thức chọn lựa cẩn thận từ trái nghĩa khi dùng cho phù hợp

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:****Hoạt động 1: Nêu miệng**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho Hs xác định cặp từ trái nghĩa trong từng câu- gạch chân vào vở
- Gv nhận xét

**1. Gạch dưới cặp từ trái nghĩa trong các câu ca dao, tục ngữ sau:**

- Ai đi muôn dặm non sông  
Để ai chứa chất **sâu** đong **vơi** đầy
- Tưởng giếng **sâu**, em nói sợi dây dài  
Ngờ đâu giếng **cạn**, em tiếc hoài sợi dây.
- Ăn cơm **mới**, nói chuyện **cũ**
- Ăn cỗ đi **trước**, lội nước theo **sau**
- Bàn tay còn có ngón **dài**, ngón **ngắn**  
Con một nhà đũa **trắng** đũa **đen**
- Hễ ăn vóc, học quen  
Dẫu họ chê mình **vụng**, tập rèn cũng phải **hay**

**Hoạt động 2: Nêu miệng**

- Cho HS đọc yêu cầu
- HS nêu miệng

**2. Tìm từ trái nghĩa với từ cho sẵn**

Trung thực	<b>đôi trá</b>
<b>rộng rãi</b>	Chật hẹp
(quả) chín	<b>(quả) sống, tươi</b>
<b>(hoa) tươi</b>	(hoa) khô

**Hoạt động 3: Làm vở**

- Cho HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn- HS làm vở

**3. Viết đoạn văn (3- 5 câu) có sử dụng ít nhất một cặp từ trái nghĩa**

Mỗi lần nhớ về kí ức tuổi thơ là biết bao kỉ niệm buồn vui gắn bó với quê hương trong em lại hiện lên. Nơi đó có ngôi nhà nhỏ của em với cánh đồng lúa rộng, **bằng phẳng** luôn thơm ngát hương lúa – hương vị của đồng quê. Xa xa, là những rặng núi cao **nhấp nhô** được phủ lên màu xanh của núi rừng. Khi dịp nghỉ hè đến, em cùng các anh chị thường ra thả diều bên bờ sông. Dòng sông bên lở bên bồi, đã gắn bó ngàn đời với quê hương em, mang dòng nước ngọt lành làm tươi mát những ruộng lúa, nương dâu. Khác với thành phố là những tuyến đường **tấp nập** người qua lại, quê em là những con đường làng **vắng vẻ**, thấp thoáng mái nhà ngói đỏ xen với những khu vườn tươi xanh, ngập tràn bóng mát. Giờ đây, khi đã đi xa quê hương, em luôn háo hức được trở về nơi chôn rau cắt rốn, nơi đã nuôi dưỡng em khôn lớn trưởng thành.

- Nhận xét tiết học.

Thứ năm, ngày 28 tháng 9 năm 2023

-----  
**Ngoài giờ lên lớp**

KNS: Kỹ năng bày tỏ cảm xúc.

HĐTN: Thực hành đã học và làm được những gì ?

-----  
**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**LUYỆN TẬP VỀ TỪ TRÁI NGHĨA**

**I/Mục tiêu:**

- Tìm được các từ trái nghĩa theo yêu cầu,
- Biết tìm những từ trái nghĩa để miêu tả theo yêu cầu; ặt được câu để phân biệt 1 cặp từ trái nghĩa
- Có ý thức dùng từ trái nghĩa khi nói, viết để việc diễn đạt rõ sắc thái hơn.

**II/ các hoạt động dạy-học**

**Hoạt động 1: Bảng phụ**

- 1 HS đọc yêu cầu
- Cho Hs nhắc lại khái niệm từ trái nghĩa
- HS gạch chân vào vở

***Gạch dưới cặp từ trái nghĩa trong mỗi thành ngữ tục ngữ dưới đây và ghi vào ô trống:***

	Cặp từ trái nghĩa
a/ Ăn <u>ít</u> ngon <u>nhiều</u>	<u>ít- nhiều</u>
b/Ba <u>chìm</u> bảy <u>nổi</u>	<u>chìm -nổi</u>
c/ <u>Nắng</u> chóng <u>trưa</u> , <u>mưa</u> chóng <u>tối</u> :	<u>nắng- mưa ; trưa - tối</u>
d/Yêu <u>trẻ</u> , trẻ đến nhà; kính <u>già</u> , già để tuổi cho	<u>trẻ - già</u>

**Hoạt động 2: Miệng**

- 1 HS đọc yêu cầu
  - Cho HS nêu miệng
- Điền vào chỗ trống một từ trái nghĩa với từ in đậm
- HS điền trên bảng, lớp làm vào vở thực hành
- 4 HS lên điền: lớn; già; dưới ; sống
- HS nhận xét

**Hoạt động 3: Nhóm đôi**

- HS đọc yêu cầu
  - Cho HS thảo luận nhóm đôi.
  - Cả lớp nhận xét ,chữa bài.
- a) Việc nhỏ nghĩa lớn
- b)Áo rách khéo vá hơn lành yung may

c)Thức **khuya** dậy sớm.

**.Hoạt động4: Vở thực hành**

-HS nêu yêu cầu bài tập

- GV có thể gợi ý cho HS

- HS làm vào vở vài HS lên bảng làm

a) Tả hình dáng: cao/ thấp; cao/ lùn; cao vồng/ lùn tịt

b) tả hành động: khóc/ cười; đứng/ ngồi;

c) tả trạng thái: buồn/ vui; lạc quan/ bi quan..

d)Tả phẩm chất: tốt/ xấu; hiền/ dữ...

**.Hoạt động5: Vở thực hành**

- Đặt câu với từ em vừa tìm ở trên

- HS làm vào vở

Chú lợn nhà em béo múp. Chú chó gầy nhom ..

+Bạn Lan khi no cũng lúc vui lúc buồn.

**\* Hoạt động ứng dụng**

**Nhóm đôi**

- 1 HS đọc yêu cầu

-Cho HS thảo luận nhóm đôi gạch những từ trái nghĩa

Gia đình “trong ấm **ngoài** êm”

Mẹ hiền “ chân ứng đá **mềm** “đợi con

Chiến đấu “một **mắt** một còn”

“Khôn nhà **dại** chợ”đáng đờn chó kêu

Giúp nhau của **ít** lòng nhiều”

“Mặt **nặng** mày nhẹ”là điều không vui

Loay hoay “bàn **ngược** tính xuôi”,

Đề rồi “kẻ khóc người **cười** ”khác nhau..

- GV nhận xét

-----

*Thứ sáu, ngày 29 tháng 9 năm 2023*

-----  
**Kĩ năng sống**  
**VƯỢT QUA CẶNG THẰNG (TIẾT 2)**

**TUẦN 4****SINH HOẠT CHỦ NHIỆM  
CHỦ ĐIỂM: Cùng bạn đến trường****I. MỤC TIÊU:**

- Sơ kết công việc đã làm được trong tuần 4 ( Nề nếp tương đối ổn định, lớp học thân thiện, học sinh có nhiều cố gắng). *Nhận thức được việc nên và không nên làm để xây dựng trường, lớp...*

- Rèn kĩ năng, thói quen tốt giữ gìn trường lớp sạch, đẹp. *Tham gia các hoạt động giáo dục như: Trồng cây xanh, dọn dẹp, giữ gìn vệ sinh trường lớp.*

- Bồi dưỡng tình cảm thái độ với trường, lớp. *Giáo dục ý thức học tập nghiêm túc và rèn luyện hành vi đúng thông qua nội quy nhà trường, lớp học.* **GDBĐKH: Có thái độ chia sẻ, giúp đỡ những bạn có hoàn cảnh khó khăn (thiên tai, bão lụt...)**

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU:****1. HĐNGLL:**

- **Ổn định tổ chức, xây dựng nề nếp đi vào năm học mới.**

- Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp và an toàn.

- Tiếp tục ổn định nề nếp học tập, giờ giấc học tập, xây dựng nề nếp năm học mới.

- Thi KSCLĐN.

**GDBĐKH: Giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn (lũ lụt, khuyết tật...):** *mua tăm tre, quyên góp sách báo cũ....*

+ *Khi được biết các bạn của chúng ta đang gánh chịu hậu quả của thiên tai như: lũ lụt, hạn hán...chúng ta cần làm gì? (Giúp đỡ các bạn như: quyên góp tiền, quần áo, sách báo cũ...)*

\* **Kết luận BĐKH: Thiên tai như: lũ lụt, hạn hán.. đó là những ảnh hưởng của BĐKH, chúng ta chia sẻ, giúp đỡ các bạn vượt qua thiên tai, chính là chúng ta đang cùng các bạn và nhà nước làm giảm, khắc phục những ảnh hưởng, thiệt hại do BĐKH gây ra.**

**2. SHTT:****❖ Sơ kết hoạt động tuần 4:****❖ Những việc đã làm được:**

- **Ổn định tổ chức, xây dựng nề nếp đi vào năm học mới.**

- KSCLĐN

- Rèn luyện việc xếp hàng vào lớp tốt

- Thông báo tình hình học tập và kết quả KSCLĐN đến PHHS.

- Thực hiện lớp linh hoạt.

**❖ Tồn tại:**

- Lớp còn mất trật tự, chưa có trách nhiệm tự quản.

- Một vài HS còn đi trễ.

**❖ Tuyên dương:**.....

**❖ Nhắc nhở:**

- Chú ý học tập tốt hơn, giữ trật tự trong giờ học:.....

### **III. Kế hoạch tuần 5:**

- Kiểm tra tập, vở thường xuyên
- Dạy và học tốt, chuẩn bị bài và học thuộc bài khi đến lớp
- Tích cực phát biểu xây dựng bài học, không gây mất trật tự, không chửi thề, nói tục
- Chấn chỉnh, bổ sung những chỗ hỏng cho HS.
- Xây dựng và tiếp tục thực hiện đôi bạn cùng tiến.
- Thực hiện tốt việc vệ sinh cá nhân, giữ gìn vệ sinh trường lớp, tưới cây thường xuyên.
- Tiếp tục tuyên truyền phòng chống dịch bệnh hiện nay.
- Thường xuyên trao đổi với phụ huynh học sinh về tình hình học tập của học sinh.

### **IV. BIỆN PHÁP:**

- Xây dựng đội sao đỏ tự quản: công bằng
- Rèn luyện ý thức tự giác trong học tập và rèn luyện.
- Nêu cao tinh thần giữ vệ sinh sạch sẽ cho trường, lớp.
- Thường xuyên nhắc nhở HS trong việc vệ sinh trường, lớp.
- Tiếp tục tuyên truyền đến học sinh và phụ huynh phòng chống dịch bệnh hiện nay.

**KÝ DUYỆT**

*Ngày 05 tháng 9 năm 2023*

**Phó Hiệu trưởng**

**Nguyễn Thị Thanh Hải**